

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-PT

Ngày: 15-5-2018

V/v “ Thay đổi người trực tiếp nuôi
con sau khi ly hôn. ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Anh

Các Thẩm phán: Ông Trần Hoài Sơn

Bà Thái Thị Phi Yên

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa phúc thẩm, xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 03/2017/HNGĐ – PT ngày 06 tháng 3 năm 2018 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, do bản án dân sự sơ thẩm số: 21/HNGĐ-ST ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 31/2018/QĐXXPT-HNGĐ ngày 02/5/2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị A, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: K400/17 Đ, tổ 15 phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Hồng H, sinh năm 1984. (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 23, phường H, C, thành phố Đà Nẵng.

Người kháng cáo: Bị đơn ông Phạm Hồng H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn bà Võ Thị A trình bày:

Bà và ông Phạm Hồng H đã ly hôn vào năm 2017, tại bản án số 42/2017/HNGĐ-ST ngày 06/3/2017 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng Quyết định: Về phần nuôi con chung, ông Phạm Hồng H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Phạm Triệu L, sinh ngày 01/5/2006 và Phạm Lộng N, sinh ngày: 14/3/2012. Khi ly hôn, bà A chưa có nhà ở, chưa có điều kiện để nuôi dưỡng con nên đồng ý giao hai con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên, sau khi ly hôn bà có đến thăm con thì ông H và cha ông H ngăn cản. Ngày 04/8/2017, bà đến nhà ông H để thăm con và có đem con Phạm Lộng N về nhà em gái của bà chơi. Trong lúc tắm cho con thì bé N có nói đau ở vùng kín, bà kiểm tra thì thấy âm hộ bé sưng đau, viêm tấy, chảy dịch nên sáng ngày 06/8/2017 bà dẫn bé N đến khám tại Bệnh viện đa khoa Gia đình tại thành phố Đà Nẵng, bác sỹ kết luận bé N bị viêm vùng kín cấp. Sau đó, bà A đã đón bé N về ở với bà từ tháng 8/2017 đến nay.

Nay bà nhận thấy ông H đã không làm tròn trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Phạm Lộng N, bà không yên tâm giao bé N cho ông H nuôi dưỡng. Vì vậy, bà A yêu cầu Tòa án giải quyết giao cho bà được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Lộng N, sinh ngày 14/3/2012; giao con Phạm Triệu L, sinh ngày 01/5/2006 cho ông Phạm Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Bị đơn ông Phạm Hồng H trình bày:

Tại bản án số: 42/11/2017/HNGĐ-ST ngày 06/3/2017 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng đã tuyên xử: Giao cho ông được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Phạm Triệu L, sinh ngày 01/5/2006 và Phạm Lộng N, sinh ngày 14/3/2012. Từ sau khi bản án có hiệu lực đến nay, ông vẫn chăm sóc hai con chu đáo. Tuy nhiên, vào ngày 04/8/2017 bà A có đến nhà ông để thăm con và đón cháu N về ở với bà A luôn. Việc bé N bị viêm nhiễm vùng kín ông H nghĩ là do vệ sinh không kỹ. Nay bà A yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi nuôi con, giao cho bà A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Lộng N, giao cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Triệu L, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai thì ông H không đồng ý, vì hiện nay ông làm nghề xăm hình và có cho thuê nhà trọ, thu nhập hàng tháng khoảng 30.000.000đ nên ông là người có điều kiện về vật chất để nuôi dưỡng con. Ông H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con, đến khi cháu N được 08 tuổi sẽ giao lại cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng. Trong thời gian đó, ông sẽ tạo điều kiện cho mẹ cháu được gặp cháu thường xuyên.

Với nội dung trên thì tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 21/2018/HNGĐ-ST ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ vào các điều 81 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; các điều 147 và 271 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Giao cho bà Võ Thị A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Lộng N, sinh ngày 14/3/2012. Giao cho ông Phạm Hồng H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Triệu L, sinh ngày 01/5/2006, không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ thi hành án và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự.

Kháng cáo:

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, ông Phạm Hồng H có đơn kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 21/2018/HNGĐ-ST ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng giao cả hai con chung cho ông trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bà Võ Thị A giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giao con chung Phạm Lộng N cho bà trực tiếp nuôi dưỡng.

Đại diện VKSND thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 21/2018/HNGĐ-ST ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án: Bà Võ Thị A và ông Phạm Hồng H đã ly hôn vào năm 2017, tại bản án số 42/2017/HNGĐ-ST ngày 06/3/2017 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng quyết định về phần nuôi con chung, ông Phạm Hồng H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Phạm Triệu L, sinh ngày 01/5/2006 và Phạm Lộng N, sinh ngày 14/3/2012. Tuy nhiên sau khi ly hôn, do nhận thấy việc ông H chăm sóc cháu N không đảm bảo nên bà A đã có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, theo đó giao cho bà A được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà A, quyết định giao con chung Phạm Lộng N, sinh ngày 14/3/2012 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Phạm Triệu L, sinh ngày 01/5/2006 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[2] Xét kháng cáo không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông Phạm Hồng H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong thời gian ông H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung thì cháu Phạm Lộng N bị viêm nhiễm vùng kín, điều này thể hiện việc ông H chăm sóc cháu N không đảm bảo. Cháu Phạm Lộng N là cháu gái, hiện nay 6 tuổi, chưa thể tự chăm sóc bản thân, chưa đủ nhận thức về giới tính... nên rất cần sự chăm sóc, dạy bảo của người mẹ. Sau khi phát hiện cháu N bị bệnh, bà A đã đưa cháu về chăm sóc, đến nay cuộc sống đã ổn định. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Phạm Lộng N, sinh ngày 14/3/2012 cho bà Võ Thị A trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo sự phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần cho cháu N là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Hồng H; Giữ nguyên án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 21/2018/HNGĐ-ST ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng là phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần được chấp nhận.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo nên ông Phạm Hồng H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 81 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; các điều 147, 148 và khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Hồng H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 21/2018/HNGĐ-ST ngày 29/01/2018 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng.

Tuyên xử:

1. Giao cho bà Võ Thị A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Long N, sinh ngày 14/3/2012. Giao cho ông Phạm Hồng H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Triệu L, sinh ngày 01/5/2006, không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Về án phí:

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Phạm Hồng H phải chịu là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Bà Võ Thị A không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, hoàn trả cho bà Võ Thị A 300.000đ tiền tạm ứng án phí, đã nộp theo biên lai thu tiền số 00037 ngày 18/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Ông Phạm Hồng H phải chịu là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000đ ông H đã nộp theo biên lai thu số 0000265 ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Đà Nẵng. Ông H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án và được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- TAND quận C;
- Chi cục THADS quận C;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Anh

